

NHỮNG ĐIỂM MỚI TRONG CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG

GS, TS. TRẦN VĂN PHÒNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Bài viết trên cơ sở phân tích, làm rõ những thành tố cấu thành trong chủ đề Đại hội XIV của Đảng được nêu trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV đã làm nổi bật những điểm mới so với các kỳ Đại hội trước, nhất là Đại hội XII và XIII. Chủ đề Đại hội XIV có tính kế thừa và diễn đạt ngắn gọn, súc tích hơn; phản ánh được vai trò, ý nghĩa bước ngoặt quan trọng của Đại hội XIV trong tiến trình cách mạng Việt Nam; đồng thời, như một lời hiệu triệu toàn Đảng, toàn quân, toàn dân chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030.

● **Từ khóa:** Chủ đề Đại hội XIV; Đại hội XIV; Điểm mới; Đảng Cộng sản Việt Nam.



Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng đã cho thấy có nhiều điểm mới cả về nội dung và hình thức, thể hiện rõ tinh thần khách quan, đột phá về quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, tầm nhìn chiến lược phát triển đất nước cũng như các định hướng, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đột phá phát triển đất nước nhanh và bền vững, cùng khát vọng phát triển của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Trong đó, chủ đề Đại hội là một trong những điểm mới của Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng.

Chủ đề của Đại hội trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng là: “**Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát**

triển đất nước đến năm 2030; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”¹. Như vậy, so với chủ đề Đại hội XII: *Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại*²; và chủ đề Đại hội XIII: *Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn*

*kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*³, thì chủ đề Đại hội XIV vừa có điểm thống nhất, vừa có điểm mới. Có thể thấy rất rõ, mặc dù cách diễn đạt có khác nhau nhưng trong chủ đề của cả ba kỳ Đại hội đều khẳng định phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, “nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Tuy vậy, chủ đề Đại hội XIV có những điểm mới so với chủ đề của các kỳ Đại hội trước, nhất là Đại hội XII, XIII.

1. Những thành tố cấu thành chủ đề Đại hội XIV

Thành tố “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030”

Chúng ta đều thấy, ở Đại hội XII, thành tố “xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh” và ở Đại hội XIII, thành tố “xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” được đặt ở đầu chủ đề và có ý nhân mạnh. Còn ở Đại hội XIV, thành tố mở đầu chủ đề là “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030”. Chúng ta đều rõ, đến ngày 3-2-2026 tới đây, Đảng ta sẽ tròn 96 tuổi và đến ngày 3-2-2030 sẽ tròn 100 tuổi. Đây là những mốc son chói lọi, có ý nghĩa lịch sử to lớn của Đảng, của đất nước và của dân tộc, cho nên cụm từ “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng” là sự tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Lịch sử cách mạng Việt Nam đã cho thấy: “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng”, Nhân dân ta đã giành chính quyền về mình (từ năm 1930 đến năm 1945); dân tộc đã thực hiện toàn quốc

kháng chiến, lập lại hòa bình ở miền Bắc (từ năm 1946 đến năm 1954); cả dân tộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (từ năm 1955 đến năm 1975); cả nước, cả dân tộc đồng lòng khắc phục hậu quả chiến tranh, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội (từ năm 1976 đến năm 1985); cả dân tộc tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng đất nước ta ngày càng giàu, đẹp hơn, mở rộng quan hệ đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng, “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”⁴ (từ năm 1986 đến nay (năm 2025)). Từ năm 2026 đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, chúng ta phấn đấu “*Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao*”⁵, và “*Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao*”⁶ theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Điều này cũng nói lên và khẳng định rằng, “*sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam*”⁷.

“*Chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030*” là sự kế thừa thành ngữ “*Chung sức, đồng lòng*” của dân tộc, nói lên rằng mọi người cùng nhau chung tay, chung sức, chung ý chí, cùng nỗ lực, cùng phấn đấu thực hiện một mục tiêu chung: Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Mệnh đề này còn là sự kế thừa triết lý: “*Biết đồng sức,/ Biết đồng lòng,/ Việc gì khó,/ Làm cũng xong*”⁸ của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bài thơ *Hòn đá* mà Người đã nêu từ tháng 4-1942. Như vậy,

thành tố này khẳng định sự lãnh đạo của Đảng cùng với sự chung sức, đồng lòng của cả dân tộc, chúng ta nhất định thực hiện thành công mục tiêu Đại hội XIV đề ra, hướng tới kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, đưa Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thành tố “tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”

Thành tố này có hai ý và đều mới so với chủ đề của các kỳ Đại hội Đảng trước: *Một là*, “tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh”; *hai là*, “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”. Chúng ta đều rõ, “tự chủ chiến lược” là “sự độc lập, tự lực của một chủ thể trong việc xác định cũng như thực hiện các mục tiêu và lợi ích quan trọng, dài hạn”⁹. Nói cách khác, “tự chủ chiến lược” là năng lực chủ động, không phụ thuộc vào các nhân tố bên ngoài trong việc xác định, định hình, quản trị, điều hành chiến lược “giữ nước”, “xây dựng, phát triển đất nước” trong một thế giới đầy biến động, phức tạp, khó dự đoán, khó lường. “Tự cường” có nghĩa là tự làm cho mình mạnh lên, không chịu thua kém người khác, dân tộc khác, không dựa dẫm, không ỷ lại, không trông chờ người khác. “Tự tin” là tin tưởng có căn cứ vào bản thân mình, tin vào năng lực, trí tuệ, sự hiểu biết và hành động của chính mình. Để tự tin thì phải có tri thức, bản lĩnh, tác phong làm việc quyết đoán. Như vậy là, “tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin” gắn bó chặt chẽ với nhau, bổ sung cho nhau. Trên cơ sở thống nhất của “tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin” mới “tiến mạnh” được. “Tiến mạnh” đơn giản là đi lên mạnh mẽ, dứt khoát, không lùi bước.

Kỷ nguyên là thời kỳ lịch sử mở đầu bằng một sự kiện trọng đại, có ý nghĩa quyết định chiều hướng phát triển về sau của xã hội hay

của một lĩnh vực nào đó¹⁰ đối với mỗi quốc gia, dân tộc. Vì vậy, mỗi kỷ nguyên luôn đặt ra những yêu cầu mới cho quốc gia, dân tộc phải giải quyết và nếu giải quyết được sẽ mở ra một thời kỳ mới, một dấu mốc mới, một bước ngoặt mới và cũng có thể là những thách thức mới cho sự phát triển. Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc Việt Nam, có thể tính từ Đại hội XIV (năm 2026 đến giữa thế kỷ XXI), đặt ra yêu cầu là: Việt Nam phải đạt mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao”¹¹. Như vậy, “tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” nghĩa là chúng ta phải độc lập, tự chủ, dựa vào chính mình; tin vào chính mình, tin vào năng lực, trí tuệ của dân tộc ta, Nhân dân ta, tin vào bản thân chúng ta để tự xác định chiến lược xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc, vững bước tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, phấn đấu đạt hai mục tiêu 100 năm: Thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, đưa Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao. Như vậy, thành tố này vừa có sự kế thừa các mục tiêu của Đại hội XIII, vừa có những điểm mới trong phương thức thực hiện để đạt mục tiêu.

Thành tố “vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”

Thành tố thứ ba này vừa thể hiện được hệ

mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, vừa khẳng định được trạng thái “vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”. Qua trên cho thấy, hệ mục tiêu của xã hội xã hội chủ nghĩa được nêu trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng đã có sự phát triển so với hệ mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* và Đại hội XI, XII, XIII của Đảng. Hệ mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” được giữ từ Đại hội XI đến Đại hội XIII, tạo thành hệ giá trị - mục tiêu trong đó, các thành tố “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” liên hệ, bổ sung cho nhau. Tuy nhiên, cần khẳng định rằng, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đề cập đến hai thành tố “phồn vinh, hạnh phúc” khi nêu quan điểm phát triển: Khai dậy “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”¹² và yêu cầu “mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân”¹³. Trong hệ mục tiêu của chủ nghĩa xã hội được nêu trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng gồm 7 thành tố: “Hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc”, có thể thấy có 3 thành tố hoàn toàn mới, đó là “hòa bình, độc lập, phồn vinh”. Chúng ta có thể liên tưởng tới sự tiếp thu, kế thừa những mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước khi Người đi xa. Vì trong *Di chúc*, Người viết: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”¹⁴. Bảy thành tố “hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc” cũng đồng thời là những giá trị cốt lõi

mà nhân loại tiến bộ hướng tới. Bởi lẽ, *hòa bình* với mọi quốc gia, dân tộc ở mọi thời đại đều là khát vọng thiêng liêng, nó không chỉ là không có chiến tranh, xung đột mà còn là điều kiện, môi trường quyết định cho sự phát triển hùng cường, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc; *độc lập* là quốc gia, dân tộc có quyền tự quyết định vận mệnh của mình, tự quyết định mục tiêu, con đường, biện pháp xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc, không bị chi phối bởi bất cứ lực lượng, quốc gia nào; *dân chủ* nghĩa là dân làm chủ, dân là chủ, người dân giữ vị trí trung tâm, vai trò chủ thể trong chủ nghĩa xã hội; *giàu mạnh* là kết hợp giữa dân giàu, nước mạnh, người dân giàu về vật chất và văn hóa, tinh thần, đất nước mạnh về chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học, giáo dục, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; *phồn vinh* là trạng thái phát triển hài hòa, đồng bộ, bền vững trên tất cả các phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, v.v.; *văn minh* là thể hiện sự phát triển cao của xã hội, trong đó con người ứng xử với nhau, với tự nhiên lịch thiệp, hài hòa, có văn hóa; *hạnh phúc* là trạng thái cảm xúc tâm lý thỏa mãn, hài lòng với cuộc sống, công việc, cách ứng xử giữa người với người, v.v.. Rõ ràng là, không có hòa bình, độc lập thì không thể có dân chủ. Không có dân chủ thì cũng không thể giàu mạnh. Không giàu mạnh thì không có phồn vinh. Không có phồn vinh thì cũng không có văn minh. Không thể có hạnh phúc khi không có hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh. Nhưng chính dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc lại góp phần củng cố hòa bình, tăng cường độc lập dân tộc.

Khi đã đạt được “hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc” thì chúng ta sẽ vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Nghĩa là, chúng ta đã thực hiện

thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030. Trên cơ sở đó, chúng ta sẽ tự tin tiến mạnh trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

2. Một số điểm mới nổi bật trong chủ đề Đại hội XIV

Một là, so với chủ đề của các kỳ Đại hội trước, nhất là chủ đề Đại hội XII, XIII thì chủ đề Đại hội XIV có tính kế thừa và diễn đạt ngắn gọn, súc tích hơn.

Chủ đề Đại hội XIV đã bao gồm sự kế thừa nhiều yếu tố trong hệ mục tiêu của chủ nghĩa xã hội mà *Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011)* cũng như các kỳ Đại hội XI, XII, XIII đã nêu ra, đó là “dân chủ, giàu mạnh, văn minh”; kế thừa mục tiêu định hướng phát triển đất nước đến năm 2030 mà Đại hội XIII đã đề ra; kế thừa thành tố Đảng lãnh đạo; kế thừa vai trò, sức mạnh của cả dân tộc, vai trò của quần chúng nhân dân đã được các kỳ Đại hội trước đề ra, nhưng chỉ bao gồm hai thành tố cơ bản: 1) Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030; 2) Tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong khi ấy, chủ đề Đại hội XII gồm 6 thành tố, Đại hội XIII gồm 5 thành tố. Do chủ đề Đại hội XIV ngắn gọn, súc tích nên dễ nhớ, dễ hiểu và sẽ dễ hiệu triệu toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tổ chức thực hiện trên thực tế.

Trong chủ đề Đại hội XIV, vai trò của Nhân dân, sức mạnh toàn dân tộc, sự đoàn kết, nhất trí của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030 được thể hiện chỉ ở bốn chữ “chung sức, đồng lòng”. Đặc biệt, chủ đề Đại hội XIV nhấn mạnh nhân tố tinh thần

trong thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước, đó là “tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin” của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân. Chủ đề cũng thể hiện thái độ trong thực hiện các mục tiêu phát triển đất nước, đó là “tiến mạnh” - di chuyển nhanh, đi nhanh về phía trước, đi về phía phát triển, tiến bộ; “vững bước” - là tiến về phía trước, phía phát triển, phía tiến bộ một cách chắc chắn và kiên định. Bối cảnh mới với những yêu cầu, nhiệm vụ, thách thức mới mà Đảng và Nhân dân ta phải giải quyết trong quá trình xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc được thể hiện ở cụm từ “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” - kỷ nguyên phát triển bứt phá, nhanh và bền vững. Kỷ nguyên mà Việt Nam phải đạt được mục tiêu: Hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Hai là, chủ đề Đại hội XIV đã phản ánh được vai trò, ý nghĩa bước ngoặt quan trọng của kỳ Đại hội này trong tiến trình cách mạng Việt Nam.

Rõ ràng là, Đại hội XIV của Đảng sẽ diễn ra sau khi cả nước vừa tổ chức kỷ niệm thành công 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, non sông thu về một mối; 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9; Đảng vừa tiến hành tổng kết 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới. Tình hình thế giới, khu vực vẫn diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, khó dự báo, cùng với đó là những biến đổi khí hậu, thời tiết ngày càng khắc nghiệt. Trong nước, mặc dù đã đạt được nhiều “*kết quả rất quan trọng, toàn diện, đột phá, nhiều điểm sáng nổi bật*”¹⁵, nhưng chúng ta cũng phải đối mặt với rất nhiều vấn đề như: Chậm hoàn thiện thể chế phát triển; ô nhiễm môi trường chưa được kiểm soát hiệu quả; văn hóa, con người chưa thực sự trở thành nguồn lực, sức mạnh nội sinh và động lực mạnh mẽ

của sự phát triển; thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo chưa đồng bộ, thiếu tính hệ thống và còn lúng túng; an sinh xã hội, phúc lợi xã hội chưa được bảo đảm vững chắc, v.v.. Trong khi đó, kỷ nguyên mới đòi hỏi chúng ta phải thực hiện tốt hai mục tiêu 100 năm là: Đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao. Tất cả những điều này đòi hỏi Đại hội XIV của Đảng phải có những quyết sách đột phá mạnh mẽ, đúng đắn để hoàn thành những yêu cầu mà kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc đặt ra. Đây chính là vai trò, vị trí, bước ngoặt của kỳ Đại hội XIV trong tiến trình cách mạng Việt Nam mà chủ đề Đại hội đã phản ánh ở “mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030”; “tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”; và “vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”.

Ba là, chủ đề Đại hội XIV đã thể hiện được như một lời hiệu triệu toàn Đảng, toàn quân, toàn dân chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030.

Với những thành tố trong chủ đề nêu trên, chúng ta cảm nhận chủ đề Đại hội XIV như một lời hiệu triệu, cổ vũ, động viên, định hướng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Rõ ràng là, “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng” đó là sự tự hào về Đảng với truyền thống vinh quang 95 năm tuổi lãnh đạo cách mạng Việt Nam - nhân tố quyết định sự thành công của cách mạng Việt Nam. “Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng”, chúng ta yên tâm, tin tưởng vì đã có Đảng, bởi lẽ “sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách

mạng nước ta, làm nên nhiều kỳ tích trên đất nước Việt Nam; đồng thời, chính trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta được tôi luyện, thử thách và không ngừng trưởng thành, dày dặn kinh nghiệm để ngày càng xứng đáng với vai trò và sứ mệnh lãnh đạo cách mạng, xứng đáng với sự tin cậy của nhân dân. Thực tế gần một thế kỷ qua cho thấy, ở Việt Nam không có một lực lượng chính trị nào khác ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam, có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín và khả năng lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách cam go để đưa dân tộc đến bến bờ vinh quang, giành được hết thắng lợi này đến thành công khác”¹⁶. Vì vậy, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta “chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030”. Đây chính là lời kêu gọi, là tiếng kèn hiệu triệu muôn người như một đồng sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030.

Tóm lại, chủ đề Đại hội XIV được trình bày trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng thể hiện được sự kế thừa chủ đề của các kỳ Đại hội trước, nhất là Đại hội XIII, đồng thời có những điểm mới nổi bật. Những thành tố trong chủ đề ngắn gọn, cô đọng, súc tích nhưng thể hiện rõ sự thống nhất tư tưởng, niềm tin, bản lĩnh, trí tuệ của Đảng cũng như của toàn thể dân tộc và Nhân dân. Chủ đề thể hiện được sự lãnh đạo của Đảng, vai trò, vị trí của Nhân dân, cũng như định hướng, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc. Chủ đề Đại hội XIV cũng đã thể hiện được như một lời hiệu triệu toàn Đảng, toàn quân, toàn dân chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội ■

- ^{1, 15} Ban Chấp hành Trung ương, *Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*, ngày 14-10-2025.
- ² Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.55.
- ³ Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.57.
- ^{4, 5, 6, 12, 13} Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.104, 112, 112, 110, 216.
- ^{7, 16} Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.34, 208.
- ⁸ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.3, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.270.
- ⁹ TS. Vũ Lê Thái Hoàng, Trần Hà My, *Xu hướng tự chủ chiến lược trong quan hệ quốc tế hiện nay*, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 23-10-2022.
- ¹⁰ Xem: Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2021, tr.656.
- ¹¹ Tô Lâm, *Cơ sở định vị mục tiêu phát triển và định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới*, báo Nhân Dân, số 25193, ngày 1-11-2024, tr.2.
- ¹⁴ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.15, tr.614.



GIỚI THIỆU SÁCH

KHÁM PHÁ VĂN HÓA VIỆT NAM: TỪ TIẾP CẬN LỊCH SỬ ĐẾN TÂM NHÌN THỜI ĐẠI

TÁC GIẢ: GS, TS. PHẠM HỒNG TUNG

Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật

Năm xuất bản: 2025

Số trang: 405

Văn hóa Việt Nam rất phong phú, đa dạng, phản ánh quá trình hình thành và phát triển của đất nước qua các thời kỳ lịch sử. Với vị trí địa lý đặc biệt, Việt Nam là nơi giao thoa giữa các luồng giao thương và giao lưu văn hóa từ Bắc vào Nam, từ Đông sang Tây, và giữa lục địa và đại dương. Một trong những điểm nổi bật của nền văn hóa Việt Nam là sự giao thoa giữa các yếu tố bản địa và những ảnh hưởng từ các nền văn minh khác nhau, như: Đông Á, Ấn Độ, Trung Hoa và phương Tây... Các yếu tố địa lý tự nhiên, lịch sử, chính trị, kinh tế - xã hội ấy đã tạo cho văn hóa Việt Nam những nét đặc trưng riêng, đó là lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, lòng nhân ái, khoan dung, tính cộng đồng làng xã, v.v..

Theo cách tiếp cận từ góc độ lịch sử, cuốn sách *Khám phá văn hóa Việt Nam: Từ tiếp cận lịch sử đến tâm nhìn thời đại* của GS, TS. Phạm Hồng Tung đã đưa ra những luận giải, khám phá mới về văn hóa Việt Nam. Cuốn sách gồm 17 chuyên luận, được chia thành các nhóm vấn đề, nghiên cứu sâu về những vấn đề cơ bản trong lịch sử - văn hóa Việt Nam, gợi mở những hướng nghiên cứu mới, góp phần giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc ■

NGUYỄN MAI PHƯƠNG giới thiệu